

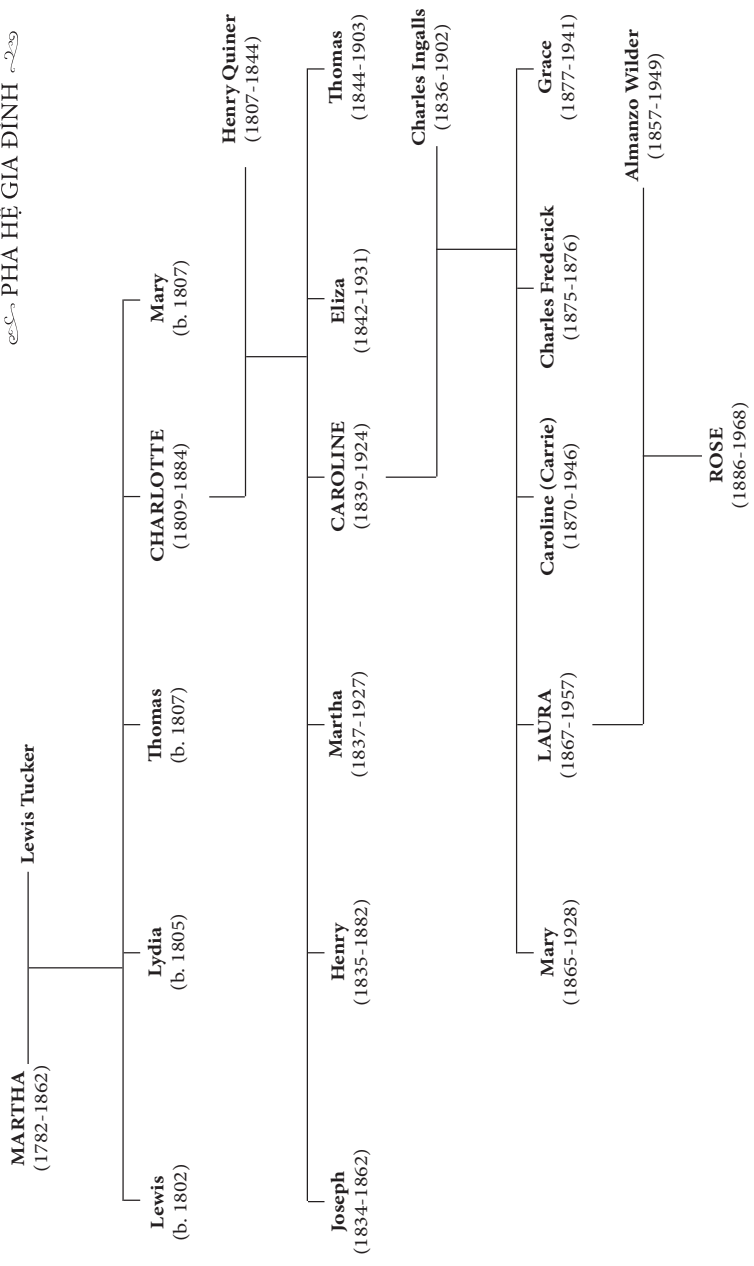


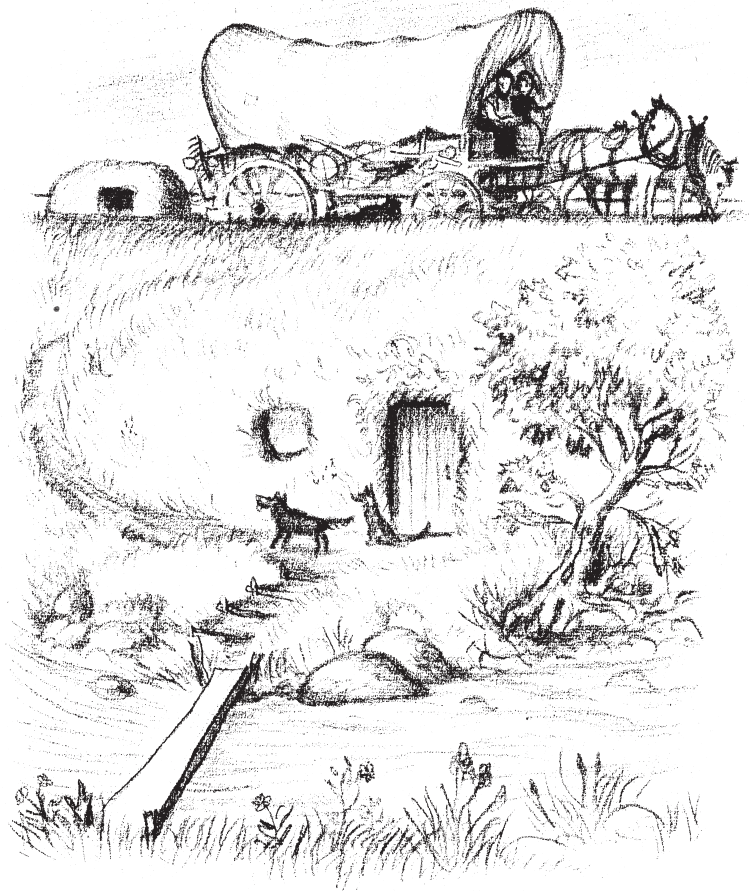
## MỤC LỤC

Cánh cửa trong lòng đất . . . . .	9
Nhà hầm. . . . .	16
Cây bắc và những khóm diên vĩ . . . . .	25
Chỗ nước sâu . . . . .	29
Con thú lạ. . . . .	35
Vòng hoa hồng. . . . .	44
Con bò trên mái nhà . . . . .	51
Đụn rơm vàng óng. . . . .	58
Thời tiết cào cào . . . . .	67
Đàn bò quần rơm . . . . .	73
Chú bò đánh thảo . . . . .	79
Cặp ngựa Giáng Sinh . . . . .	86
Một lễ Giáng Sinh vui vẻ . . . . .	95
Mùa xuân ngập nước . . . . .	103
Cây cầu ván . . . . .	107
Ngôi nhà kì diệu. . . . .	113
Dọn vào nhà mới. . . . .	123
Con cua già và bầy đĩa . . . . .	129
Cái bẫy cá . . . . .	137
Ngôi trường lạ lắm . . . . .	144
Cô nàng Nellie Oleson . . . . .	157
Tiệc phố. . . . .	164
Tiệc quê. . . . .	173
Đi nhà thờ. . . . .	180

Đám mây lấp lánh . . . . .	195
Trúng cào cào. . . . .	208
Mưa. . . . .	215
Lá thư mời mơn . . . . .	226
Bóng tối trước Bình Minh . . . . .	230
Chuyến đi lên thị trấn . . . . .	242
Điều bất ngờ thú vị. . . . .	247
Cào cào di tản . . . . .	260
Những vòng lửa kinh hoàng . . . . .	268
Những đường gạch trên bảng đen. . . . .	275
Giữ nhà . . . . .	280
Mùa đông thảo nguyên . . . . .	290
Cơn bão tuyết lẻ thê . . . . .	296
Một ngày đùa chơi . . . . .	309
Ngày thứ ba mong ngóng . . . . .	317
Ngày thứ tư Mời mơn . . . . .	319
Đêm áp lễ Giáng Sinh . . . . .	330
Phụ lục . . . . .	334

PHẦN HỆ GIA ĐÌNH







## Cánh cửa trong lòng đất

**K**hi đầu xe ngựa mờ nhạt mất hẳn trên đồng cỏ, ba dùm ngựa.

Jack cuộn mình nằm xuống bóng râm ở khoảng giữa các bánh xe đã ngừng quay. Bụng nó vùi sâu trong cỏ và hai chân trước duỗi dài ra. Mũi nó lọt trong đám lông rậm. Nó duỗi dài toàn thân, nhưng hai cái tai vẫn không ngừng nghe ngóng.

Không biết bao nhiêu ngày Jack đã liên tục phi nước kiệu bên cạnh chiếc xe. Nó đã chạy suốt chặng đường từ căn nhà gỗ nhỏ trong khu trại Da Đỏ, băng ngang Kansas, Missouri, Iowa, và một chặng đường dài vào

Minnesota. Jack biết nghỉ ngơi mỗi khi chiếc xe ngựa dừng chạy.

Laura nhảy loi choi trong xe, Mary cũng làm vậy. Chân hai cô bé đã quá mỏi vì phải ngồi gò bó mãi.

“Chắc là chỗ này,” ba nói. “Tính từ chỗ của Nelson ngược lên nửa dặm về phía con rạch. Mình đi cũng được khoảng nửa dặm, và con rạch đây rồi.”

Laura không nhìn thấy con rạch. Cô bé chỉ trông thấy một bờ cỏ um tùm, và xa hơn nữa là vệt mờ của những ngọn liễu, lay động trong gió nhẹ. Khắp nơi cỏ thảo nguyên gợn sóng xa thẳm đến tận đường chân trời thẳng tắp.

“Có nhà cửa gì đó quanh đây thôi,” ba nói, nhìn quanh mép tấm vải bố che chiếc xe ngựa. “Nhưng chính xác thì cái nhà ở chỗ nào nhỉ?”

Laura chột giật bắn người. Một người đàn ông đang đứng cạnh những con ngựa. Bao lâu không có một bóng người trong tầm nhìn, bỗng dung ông ta lù lù ngay ở đó. Tóc ông màu vàng nhạt, khuôn mặt tròn đỏ như mặt người Da Đỏ, và mắt lợt lạt đến mức tưởng chừng như có tật. Jack gằm gừ.

“Yên, Jack!”, ba nói, rồi quay qua hỏi người đàn ông, “Ông có phải là ông Hanson không?”

“Da,” người đàn ông trả lời.

Ba nói chậm rãi và lớn tiếng. “Tôi nghe nói ông muốn dọn về miền Tây. Phải ông định đổi chỗ không?”

Người đàn ông từ từ nhìn chiếc xe ngựa. Ông ta nhìn hai con ngựa thảo nguyên, Pet và Patty. Một lát sau, ông ta lại nói, “Đa.”

Ba bước xuống xe, và má nói, “Các con à, các con có thể xuống xe, chạy chơi quanh đây, má biết các con ngồi lâu nên mỏi.”

Jack nhồm lên khi Laura trèo qua bánh xe xuống đất, nhưng nó vẫn phải nằm ở gầm xe tới khi nào ba cho phép mới được đi. Nó nhìn theo Laura trong lúc cô bé chạy dọc theo lối mòn nhỏ hằn trên cỏ.

Lối mòn băng qua chỗ cỏ ngắn rục nắng, tới rìa một bờ dốc. Phía dưới là một con rạch, gợn sóng và lấp lánh dưới ánh mặt trời. Rặng liễu thấp thoáng phía xa.

Qua bờ dốc, lối mòn đổi hướng, dốc xuống, ép sát bờ cỏ và dựng đứng như một bức tường.

Laura thận trọng bước xuống. Vách bờ con rạch lên cao dần đến khi che khuất tầm nhìn và cô bé không còn trông thấy chiếc xe nữa. Chỉ còn bầu trời cao phía trên, và ở dưới, dòng nước đang thì thầm trò chuyện. Laura đi xa thêm một bước, rồi thêm một bước nữa. Lối mòn dừng ở một chỗ phẳng, rộng hơn, đổi chiều và đổ xuống lòng rạch thành những bậc thang. Rồi Laura nhìn thấy một cái cửa ra vào.

Cánh cửa dựng thẳng trong tường vách rậm cỏ, nơi lối mòn rẽ xuống. Trông nó giống cửa nhà bình thường, nhưng mọi thứ phía sau buộc phải nằm trong lòng đất. Cánh cửa đóng kín.

Ngay trước cánh cửa ấy có hai con chó vẻ mặt kì cục. Trông thấy Laura, chúng từ từ nhồm dậ.

Laura xoay người chạy thật nhanh, ngược lên lối đi đến chỗ ẩn náu an toàn bên chiếc xe ngựa. Mary đang đứng đó, Laura thì thầm với chị, “Có một cánh cửa trong lòng đất, và hai con chó to—” Cô bé quay lại nhìn. Hai con chó đang lằm lằm đi tới.

Tiếng gầm gừ trầm đục của Jack vọng ra từ dưới gầm xe. Nó nghe những chiếc răng dữ dần ra dọa hai con chó lạ.

“Chó của ông đấy à?” ba hỏi ông Hanson. Ông Hanson quay lại và nói gì đó mà Laura không hiểu. Nhưng hai con chó thì hiểu. Con này nới đuôi con kia, lủi vào phía bờ đất và hút khói tầm mắt.

Ba và ông Hanson thông thả bước về phía nếp nhà. Nếp nhà nhỏ và không làm bằng gỗ như những căn nhà thông thường. Cỏ mọc trên vách tường và trên mái nhà, cỏ vờn trong gió.

Laura và Mary ở lại bên chiếc xe ngựa cùng Jack. Hai cô bé nhìn đám cỏ thảo nguyên lay động, nô giỡn, những



bông hoa gập gù màu vàng ngã đầu vào nhau. Chim chóc bay lên rồi lút xuống cỏ dày. Vòm trời thật cao, viền chân trời chạm xuống, nối liền làm một với đường viền xa thẳm uốn cong của mặt đất.

Lúc ba và ông Hanson trở lại, hai cô bé nghe ba nói, “Được rồi, ông Hanson à. Ngày mai chúng tôi sẽ lên tỉnh làm giấy tờ. Tối nay chúng tôi sẽ dùng chân ở đây.”

“Da, da!” ông Hanson đồng ý.

Ba bé Mary và Laura vào trong xe, rồi đánh xe về phía thảo nguyên. Ba nói với má rằng ba đã đổi Pet và Patty để lấy khu đất của ông Hanson. Ba cũng đã đổi Bunny, con ngựa non lai giống lừa, và tấm phủ xe ngựa lấy hoa màu cùng với con bò của ông ta.

Ba tháo Pet và Patty ra khỏi xe, dẫn chúng xuống rạch uống nước. Ba buộc chúng vào hàng cọc buộc ngựa rồi giúp má dựng trại nghỉ đêm. Laura thì lặng yên. Cô bé không muốn chơi đùa và cũng không thấy đói trong khi cả nhà ngồi ăn bữa chiều bên ánh lửa trại.

“Đêm cuối ở ngoài trời,” ba nói. “Ngày mai mình sẽ lại ở trong nhà. Căn nhà ở bên bờ con rạch đó, Caroline.”

“Ô, anh Charles!” má nói. “Một cái nhà hầm. Mình chưa bao giờ phải ở trong nhà hầm hết.”

“Rồi em sẽ thấy, nhà hầm nhưng rất sạch,” ba nói với má. “Dân Na Uy sạch sẽ lắm. Sẽ ấm áp về mùa đông, mà mùa đông thì chẳng bao lâu sẽ đến!”

“Vâng, tốt nhất là nên có chỗ ở trước khi tuyết xuống,” má đồng ý.

“Chỉ ở tạm đến khi nào anh gặt vụ lúa mì đầu tiên thôi,” ba nói. “Rồi mình sẽ có một căn nhà hàng hoàng, anh sẽ sắm vài con ngựa và biết đâu còn có cả xe song mã nữa. Xứ này trồng lúa mì rất tốt, Caroline à! Đất tốt, bằng phẳng, không có một gốc cây hay tảng đá nào cản trở việc cày cấy của mình. Anh không hiểu tại sao ông Hanson lại chỉ cấy một khoảng ruộng nhỏ như thế. Chắc tại đang là mùa khô, hoặc ông Hanson không phải là nông dân, lúa mì của ông ấy quá thưa và mỏng.”

Phía xa hơn ánh lửa, Pet, Patty và Bunny đang ăn cỏ. Chúng bứt cỏ nhai xoàn xoạt, rồi đứng bên nhau dõi mắt qua đêm tối nhìn những vì sao sáng mọc thấp trên bầu trời. Chúng vẫy đuôi ngoan ngoãn. Chúng không hề biết là mình đã bị đổi chủ.

Laura không còn bé nữa; cô đã bảy tuổi rồi. Lớn như thế ai mà lại khóc. Nhưng cô không thể không hỏi, “Ba à, ba có bắt buộc phải đổi Pet và Patty cho ông Hanson không? Hờ, ba?”

Cánh tay của ba kéo cô bé lại gần trong một vòng ôm ấm áp.

“Con sao vậy, nửa ly rượu táo ngọt,” ba nói. “Pet và Patty thích đi đây đi đó. Chúng cùng giống với những